

**NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP**  
**MÔN LÝ THUYẾT TỔNG HỢP NĂM 2012**

**I. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH SINH VIÊN PHẢI TRÌNH BÀY ĐƯỢC KHI THI**

**1. Đại cương về bệnh (liên quan đến nhóm thuốc), nguyên tắc và phác đồ điều trị**

**2. Đại cương về nhóm thuốc**

- Đặc điểm về cấu trúc chung của nhóm
- Phân loại
- Tác dụng chung của nhóm và cơ chế tác dụng
- Tác dụng không mong muốn
- Chỉ định điều trị

**3. Các thuốc cụ thể**

**3.1. Thuốc có nguồn gốc hoá dược**

- Tên quốc tế, tên khác (nếu có)
- Nguồn gốc và phương pháp điều chế chính
- Liên quan giữa cấu trúc hoá học với tác dụng dược lý (nếu có).
- Tính chất lý hoá
- Phương pháp kiểm nghiệm dược chất.
- Tác dụng và cơ chế tác dụng
- Dược động học (nếu có)
- Chỉ định điều trị
- Tác dụng không mong muốn
- Chống chỉ định
- Tương tác thuốc
- Công thức bào chế
  - + Đặc điểm công thức
  - + Vai trò các thành phần
  - + Phương pháp bào chế
- Các quy định liên quan:
  - + Quy định quản lý thuốc gây nghiện
  - + Các qui định ghi nhãn thuốc
  - + Các qui định về thông tin, quảng cáo thuốc.

**3.2. Thuốc có nguồn gốc dược liệu:**

- Tên cây thuốc (*Tên, họ Việt Nam; tên ,họ la tinh*)
- Phân bố
- Bộ phận dùng
- Kể tên các hoạt chất chính
- Phương pháp chế biến và bảo quản
- Công dụng, cách dùng và liều dùng

**II- NHỮNG NHÓM THUỐC VÀ THUỐC CỤ THỂ:**

**1- Thuốc điều trị lao**

- Isoniazid (INH)
- Rifampicin (Rifampin)

**2- Thuốc hạ sốt giảm đau:**

- Aspirin (Acid acetyl salicylic) - Bạch chỉ
- Paracetamol (Acetaminophen) - Xuyên khung
- Bạc hà

**3- Thuốc giảm đau gây nghiện:**

- Morphin hydroclorid - Cây thuốc phiện
- Pethidin hydroclorid - Cây Coca

**4- Thuốc lợi tiểu:**

- Furosemid - Cây mã đề
- Hydroclorothiazid - Trạch tả

**5- Thuốc điều trị tăng huyết áp:**

- Captopril - Hoè
- Nifedipin

**6- Thuốc chống viêm không steroid và dược liệu chữa thấp khớp:**

- Ibuprofen - Hy thiêm
- Diclofenac natri - Ngưu tất
- Mã tiền

**7- Thuốc kháng histamin (chẹn thụ thể H1) và dược liệu chữa dị ứng:**

- Clorpheniramin maleat - Kim ngân
- Promethazin hydroclorid - Ké đầu ngựa
- Núc nác

**8- Thuốc an thần dẫn chất benzodiazepin và dược liệu có tác dụng an thần:**

- Diazepam - Lạc tiên
- Nitrazepam - Sen
- Củ bình vôi

## 9. Thuốc chống nấm:

- Ketoconazol
- Amphotericin B

## 10. Thuốc phòng và điều trị sốt rét:

- Cloroquin
- Mefloquin
- Artemisinin và dẫn chất
- Canhkina
- Thanh cao hoa vàng

## 11. Thuốc chữa giun sán:

- Albendazol
- Niclosamid

## 12. Các vitamin :

- Vitamin B<sub>1</sub> (Thiamin)
- Vitamin B<sub>6</sub> (Pyridoxin)
- Vitamin B<sub>12</sub> (Cobalamin)
- Vitamin C (Acid ascorbic)
- Vitamin D (Calciferol)
- Vitamin A (Retinol)
- Vitamin E (Tocoferol)

## 13. Penicillin và các kháng sinh bán tổng hợp betalactam:

- Benzyl penicilin (Penicilin G)
- Phenoxymethyl penicilin (Penicilin V)
- Amoxicilin
- Cephalexin
- Cefuroxim natri
- Cefotaxim natri
- Ceftriaxon natri

## 14. Kháng sinh nhóm aminosid:

- Streptomycin sulfat
- Gentamicin sulfat

## 15. Kháng sinh nhóm macrolid:

- Erythromycin
- Spiramycin
- Azithromycin

## 16. Các chất kháng khuẩn nhóm quinolon & kháng sinh thực vật

- Acid nalidixic
- Ciprofloxacin hydroclorid
- Hoàng liên
- Hoàng bá
- Sài đất

## 17. Thuốc chống viêm nhóm Steroid & Dược liệu chứa saponin steroid:

- Hydrocortison (cortisol) acetat
- Prednisolon
- Dexamethason
- Tỳ giải
- Khúc khắc

**18. Thuốc điều trị viêm loét dạ dày tá tràng:**

- Cimetidin
  - Omeprazol
  - Ong mật
- Nghệ
  - Cà độc dược

**19. Thuốc điều trị ho - hen:**

- Codein
  - Salbutamol sulfat
- Bách bộ
  - Cát cánh
  - Ma hoàng

**20. Thuốc điều trị bệnh đái tháo đường:**

- Insulin
- Metformin hydroclorid
- Glibenclamid

**21. Thuốc điều trị ung thư:**

- Vinblastin
  - 5-Fluorouracil
- Dừa cạn

-----  
(21 Nhóm thuốc: 56 Hoá dược; 31 Dược liệu)

*Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2012*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Thái Nguyễn Hùng Thu**